

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10/12/2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 150/2024/TLST-DS ngày 21/10/2024, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (tên viết tắt: VIB); Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt), 2, Tòa nhà Sailing Tower – số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy Khánh - Cán bộ VIB.

Ông Đồng Phú Việt- Cán bộ VIB

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1977;

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1986;

Cùng trú tại: Thôn Hòa Hợp, xã Dương Liễu, huyện HĐ, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 09/12/2024 là: 6.453.317.823 đ (sáu tỷ, bốn trăm năm mươi ba triệu, ba trăm mười bảy nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng), bao gồm: Nợ gốc: 6.074.277.000đ; Nợ lãi trong hạn: 291.368.874đ; Nợ lãi quá hạn: 65.623.363đ; Phí: 22.048.586đ, chi tiết các khoản như sau:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 103652647.23 ngày 21/11/2023:

Nợ gốc: 3.076.000.000đ; Nợ lãi trong hạn: 134.146.795 đ ; Nợ lãi quá hạn: 39.673.279đ.

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 103940805.23 ngày 21/12/2023:

Nợ gốc: 2.600.000.000đ; Nợ lãi trong hạn: 91.035.618đ; Nợ lãi quá hạn: 25.950.084đ.

+ Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 22/11/2023, chủ tài khoản: Nguyễn Thành L, Số tài khoản thẻ: 0952726:

Nợ gốc: 199.291.000đ; nợ lãi trong hạn: 32.614.700đ; Phí: 11.274.323đ.

+ Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 23/12/2023, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị M; Số tài khoản thẻ: 4223475:

Nợ gốc: 198.986.000đ ; nợ lãi trong hạn: 33.571.761đ; Phí: 10.774.263đ.

Kể từ ngày 10/12/2024, ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị M phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 103652647.23 ngày 21/11/2023, Hợp đồng tín dụng số 103940805.23 ngày 21/12/2023, Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 22/11/2023, chủ tài khoản: Nguyễn Thành L và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 23/12/2023, chủ tài khoản: Nguyễn Thị M cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Phương thức trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 10/01/2025, ông L và bà M phải trả cho VIB số tiền 500.000.000 đ (năm trăm triệu đồng) được trừ vào nợ gốc;

+ Ngày 10/02/2025, ông L và bà M phải trả cho VIB số tiền 500.000.000 đ (năm trăm triệu đồng) được trừ vào nợ gốc.

+ Ngày 10/3/2025 ông L và bà M phải phải tất toán toàn bộ khoản vay cho VIB.

Trường hợp ông L và bà M vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thỏa thuận theo lộ trình nêu trên, thì VIB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

- Quyền sử dụng 999,6m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 260, tờ bản đồ số: 20, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố số 8, phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình .

- Quyền sử dụng 169m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 198, tờ bản đồ số: 10, địa chỉ: Tổ 9, phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ

xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì ông L và bà M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

*** Về án phí:**

- Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 57.226.000đ (năm mươi bảy triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

- Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng đã nộp là: 58.000.000đ (năm mươi tám triệu đồng) theo biên lai thu BLTU/23 số 0038580 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TP. Hà Nội
- VKSND H. HĐ;
- Chi cục THADS.H. HĐ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim

